

# XÂY DỰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN CHO HỌC SINH LỚP 4

Nguyễn Thị Thúy Nga, HVCH. Đặng Thị Thu Thương  
Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

**Tóm tắt:** Trong các dạng viết đoạn văn, bài văn, viết đoạn văn nêu ý kiến là một dạng hoạt động có tính nhận thức cao, yêu cầu học sinh không chỉ nêu quan điểm mà còn biết lí giải và tổ chức lập luận. Tuy nhiên, thực tế cho thấy học sinh lớp 4 còn gặp nhiều khó khăn trong việc xác định ý kiến, tìm lí do và trình bày đoạn văn mạch lạc. Học sinh viết đoạn văn nêu ý kiến vẫn còn mang tính mô phỏng, thiếu tính sáng tạo và chưa phát triển được tư duy lập luận cá nhân. Bên cạnh đó, hệ thống bài tập luyện viết hiện nay còn phân tán, chưa có tính hệ thống và chưa thực sự đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực viết cho học sinh. Vì vậy, bài viết đề xuất xây dựng hệ thống bài tập phân loại theo các giai đoạn: hình thành nhận thức, phát triển ý tưởng, viết đoạn văn và chỉnh sửa nhằm nâng cao năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến cho học sinh tiểu học.

**Từ khóa:** đoạn văn nêu ý kiến, năng lực viết, bài tập, giáo dục tiểu học, học sinh lớp 4.

## DEVELOPING A SYSTEM OF EXERCISES TO ENHANCE GRADE 4 STUDENTS' ABILITY TO WRITE OPINION PARAGRAPHS

**Abstract:** Among the various forms of writing, opinion paragraph writing is considered a cognitively demanding activity, requiring students not only to express their viewpoints but also to justify them and organize their arguments logically. However, in practice, Grade 4 students still encounter numerous difficulties in identifying their opinions, generating supporting reasons, and presenting coherent paragraphs. Their writing often remains imitative, lacking creativity and failing to develop independent argumentative thinking. In addition, the current system of writing exercises is still fragmented, lacks systematic organization, and does not fully meet the objective of developing students' writing competence. Therefore, this paper proposes the development of a system of exercises categorized into stages, including awareness formation, idea development, paragraph writing, and revision, in order to enhance primary students' ability to write opinion paragraphs.

**Keywords:** opinion paragraph, writing competence, exercises, primary education, Grade 4 students.

Nhận bài: 16/03/2026

Phản biện: 15/04/2026

Duyệt đăng: 19/04/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 xác định năng lực ngôn ngữ, đặc biệt là năng lực viết giữ vai trò cốt lõi trong việc hình thành tư duy và khả năng giao tiếp của học sinh. Ở cấp Tiểu học, viết không chỉ là phương tiện ghi chép mà còn là công cụ để học sinh bộc lộ quan điểm và tổ chức suy nghĩ một cách có ý thức.

Trong các dạng viết đoạn văn, văn bản, viết đoạn văn nêu ý kiến là một dạng hoạt động có tính nhận thức cao, yêu cầu học sinh không chỉ nêu quan điểm mà còn biết lí giải và tổ chức lập luận. Tuy nhiên, thực tế cho thấy học sinh lớp 4 còn gặp nhiều khó khăn trong việc xác định ý kiến, tìm lí do và trình bày đoạn văn mạch lạc. Học sinh viết vẫn còn mang tính mô phỏng, thiếu tính sáng tạo và chưa phát triển được tư duy lập luận cá nhân. Bên cạnh đó, hệ thống bài tập luyện viết đoạn văn nêu ý kiến hiện nay còn phân tán, chưa có tính hệ thống và chưa thực sự đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực. Điều này đặt ra yêu cầu cần xây dựng một hệ thống bài tập có tính hệ thống và cấu trúc khoa học, phù hợp với đặc điểm nhận thức của học sinh lớp 4.

Chính vì vậy, bài viết này chúng tôi tập trung đề xuất xây dựng hệ thống bài tập phát triển năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến cho học sinh lớp 4, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học viết nói chung và viết đoạn văn nêu ý kiến nói riêng, đồng thời đáp ứng với nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Cơ sở xây dựng hệ thống bài tập

2.1.1. *Khái niệm và đặc trưng của đoạn văn nêu ý kiến*

##### a. *Khái niệm về đoạn văn nêu ý kiến*

Trong nghiên cứu về dạy học viết, nhiều tác giả đã đề cập đến dạng văn bản mang tính lập luận ở mức độ đơn giản trong nhà trường phổ thông. Theo Nguyễn Trí (2003), viết ở tiểu học không chỉ dừng lại ở việc tái hiện mà còn cần hướng tới việc bày tỏ suy nghĩ cá nhân một cách có lí lẽ. Bên cạnh đó, Đỗ Hữu Châu (2007), cho rằng lập luận là quá trình người viết sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ và bảo vệ quan điểm của mình.

Trong lĩnh vực dạy học Tiếng Việt theo định hướng phát triển năng lực, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018) cũng nhấn mạnh yêu cầu học sinh tiểu học bước đầu biết nêu ý kiến cá nhân, biết giải thích và đưa ra lí do phù hợp.

Trên cơ sở kế thừa các quan niệm trên, có thể hiểu: Đoạn văn nêu ý kiến là một dạng đoạn văn mang tính lập luận, trong đó người viết trình bày quan điểm cá nhân về một vấn đề, đồng thời sử dụng lí lẽ và dẫn chứng nhằm làm rõ và bảo vệ quan điểm đó.

### **b. Đặc trưng của đoạn văn nêu ý kiến**

- *Tính rõ ràng về quan điểm* là đặc trưng cốt lõi của đoạn văn nêu ý kiến, thể hiện ở việc người viết xác lập và trình bày lập trường một cách trực tiếp, nhất quán. Trong cấu trúc đoạn văn, câu chủ đề giữ vai trò trung tâm nội dung, đồng thời là nơi thể hiện ý kiến, định hướng cho toàn bộ tiến trình triển khai phía sau. Vì vậy, ý kiến cần được diễn đạt cụ thể, dứt khoát, tránh mơ hồ hoặc trung tính về thái độ. Ở cấp Tiểu học, yêu cầu này giúp học sinh hình thành thói quen bày tỏ quan điểm cá nhân một cách rõ ràng và có ý thức.

- *Tính lập luận ngắn gọn* được thể hiện ở việc ý kiến được hỗ trợ bằng hệ thống lí lẽ và dẫn chứng có chọn lọc, bám sát nội dung trung tâm của đoạn văn. Các thành tố như ý kiến - lí do - dẫn chứng cần được tổ chức theo quan hệ logic, tránh trình bày dàn trải hoặc liệt kê rời rạc. “Ngắn gọn” ở đây không chỉ là độ dài mà còn là sự tinh giản nội dung, chỉ giữ lại những lí lẽ có giá trị giải thích trực tiếp cho quan điểm đã nêu. Điều này giúp đoạn văn vừa súc tích vừa đảm bảo tính logic, phù hợp với học sinh tiểu học.

- *Tính thuyết phục của đoạn văn nêu ý kiến* được hình thành từ sự phù hợp giữa quan điểm, lí lẽ và dẫn chứng. Một đoạn văn hiệu quả không chỉ dừng lại ở việc nêu ý kiến mà cần có lí do hợp lí và dẫn chứng cụ thể, gắn gũi với trải nghiệm học tập và đời sống. Ở tiểu học, tính thuyết phục còn gắn với sự chân thực, phù hợp lứa tuổi và những giá trị tích cực mà ý kiến mang lại. Nhờ đó, đoạn văn không chỉ đúng về logic mà còn có sức tác động đến người đọc.

- *Tính liên kết và mạch lạc* là yếu tố bảo đảm sự thống nhất của đoạn văn, thể hiện qua sự tổ chức hợp lí giữa các câu. Liên kết được tạo bởi các phương tiện ngôn ngữ như phép lặp, phép nối, quan hệ nhân quả..., còn mạch lạc thể hiện ở trình tự phát triển nội dung theo logic tư duy. Trong đoạn văn nêu ý kiến, các thành tố như ý kiến trung tâm, lí do, dẫn chứng cần được sắp xếp theo một trình tự hợp lí, tạo thành chuỗi nội dung thống nhất. Nhờ đó, đoạn văn trở nên chặt chẽ, rõ ràng và đạt hiệu quả giao tiếp.

### **2.1.2. Kỹ năng và quá trình hình thành kỹ năng viết đoạn văn nêu ý kiến**

Kỹ năng viết đoạn văn nêu ý kiến là một kỹ năng tổng hợp, bao gồm sự phối hợp của nhiều thành tố. Trước hết là kỹ năng nhận thức, giúp học sinh xác định đúng vấn đề và hình thành ý kiến cá nhân. Tiếp đến là kỹ năng ngôn ngữ, thể hiện ở khả năng diễn đạt ý kiến một cách rõ ràng, đúng ngữ pháp và phù hợp ngữ cảnh. Đồng thời, kỹ năng lập luận đóng vai trò quan trọng trong việc sử dụng lí do và dẫn chứng để làm sáng tỏ và bảo vệ quan điểm. Sự kết hợp hài hòa giữa các kỹ năng này giúp học sinh không chỉ viết đúng mà còn viết có ý nghĩa và có sức thuyết phục.

Quá trình hình thành kỹ năng viết đoạn văn nêu ý kiến diễn ra theo một tiến trình từ đơn giản đến phức tạp: nhận biết → hiểu mẫu → luyện tập có hướng dẫn → tự viết → hoàn thiện. Ở giai đoạn đầu, học sinh làm quen với đặc điểm của đoạn văn thông qua việc nhận diện và phân tích mẫu. Tiếp theo, các em được hướng dẫn thực hành từng bước dưới sự hỗ trợ của giáo viên. Khi đã có nền tảng, học sinh chuyển sang tự viết và dần hình thành khả năng diễn đạt độc lập. Cuối cùng, thông qua hoạt động đọc lại và chỉnh sửa, các em hoàn thiện sản phẩm viết, qua đó nâng cao chất lượng diễn đạt và tư duy lập luận.

### **2.1.3. Những yêu cầu về việc xây dựng hệ thống bài tập viết đoạn văn nêu ý kiến**

Học sinh lớp 4 bước đầu có khả năng tư duy logic và hình thành nhu cầu bày tỏ ý kiến cá nhân, song vẫn còn hạn chế trong việc tổ chức ý, lập luận và diễn đạt mạch lạc. Do đó, việc xây dựng hệ thống bài tập viết đoạn văn nêu ý kiến cần được thiết kế phù hợp với đặc điểm nhận thức của học sinh. Trước hết, nội dung bài tập cần gắn với thực tiễn, lựa chọn những tình huống gần gũi để học sinh dễ liên hệ, từ đó hình thành và bộc lộ quan điểm cá nhân một cách tự nhiên.

### **2.2. Nguyên tắc xây dựng hệ thống bài tập**

Hệ thống bài tập phát triển năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến được xây dựng trên cơ sở một số nguyên tắc cơ bản sau:

#### **Thứ nhất: Đảm bảo định hướng phát triển năng lực**

Hệ thống bài tập cần hướng tới phát triển năng lực toàn diện cho học sinh, không chỉ dừng ở rèn kỹ năng viết mà còn góp phần hình thành năng lực tư duy và giao tiếp ngôn ngữ. Các bài tập cần giúp học sinh biết xác lập ý kiến, lí giải và bảo vệ quan điểm, đồng thời tạo cơ hội vận dụng kỹ năng viết vào các tình huống học tập và đời sống.

**Thứ hai: Đảm bảo tính khoa học và chính xác**

Việc xây dựng bài tập cần dựa trên cơ sở lí luận của dạy học viết và phù hợp với yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nội dung bài tập phải phản ánh đúng đặc trưng của đoạn văn nêu ý kiến, đảm bảo các yếu tố như ý kiến, lí lẽ, dẫn chứng và mạch lạc, đồng thời sử dụng ngôn ngữ rõ ràng, chuẩn mực.

**Thứ ba: Đảm bảo tính vừa sức**

Bài tập cần phù hợp với đặc điểm nhận thức của học sinh lớp 4 được thiết kế theo hướng tăng dần mức độ từ đơn giản đến phức tạp. Đồng thời, cần có sự hỗ trợ thông qua gợi ý hoặc hướng dẫn để học sinh từng bước hoàn thành nhiệm vụ và phát triển kĩ năng viết một cách bền vững.

**Thứ tư: Đảm bảo phát huy tính tích cực và sáng tạo của học sinh**

Hệ thống bài tập cần tạo điều kiện để học sinh chủ động bày tỏ ý kiến, phát triển tư duy độc lập và không phụ thuộc vào mẫu có sẵn. Việc kết hợp hoạt động thảo luận, phản hồi giúp học sinh hoàn thiện bài viết và nâng cao năng lực tư duy, giao tiếp.

**Thứ năm: Đảm bảo tính khả thi trong thực tiễn dạy học**

Bài tập cần phù hợp với điều kiện dạy học thực tế, dễ tổ chức và triển khai trong lớp học. Đồng thời, hệ thống bài tập cần có tính linh hoạt, cho

phép giáo viên điều chỉnh mức độ yêu cầu phù hợp với từng đối tượng học sinh.

**2.3. Quy trình xây dựng hệ thống bài tập phát triển năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến**

Việc xây dựng hệ thống bài tập được tiến hành theo quy trình gồm bốn bước cơ bản:

**2.3.1. Xác định yêu cầu cần đạt**

Căn cứ Chương trình GDPT 2018, xác định các yêu cầu về năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến như: nêu rõ ý kiến, đưa lí do – dẫn chứng, tổ chức đoạn văn mạch lạc và sử dụng ngôn ngữ phù hợp.

**2.3.2. Lựa chọn nội dung và dạng bài tập**

Nội dung bài tập gắn với chủ đề SGK và đời sống học sinh; dạng bài đa dạng, bao quát các kĩ năng như nhận diện ý kiến, tìm lí do, sắp xếp ý và viết đoạn văn theo thang đánh giá của Bloom là nhận biết, thông hiểu và vận dụng.

**2.3.3. Xây dựng hệ thống bài tập theo tiến trình**

Bài tập được thiết kế từ đơn giản đến phức tạp, đảm bảo tính liên thông và phát triển dần kĩ năng, có thể sử dụng linh hoạt trong các hoạt động dạy học.

**2.3.4. Đánh giá và điều chỉnh**

Hệ thống bài tập được thử nghiệm trong thực tiễn để đánh giá hiệu quả, từ đó điều chỉnh và hoàn thiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

Có thể khái quát quy trình xây dựng hệ thống bài tập phát triển năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến được khái quát qua sơ đồ sau:

**2.4. Xây dựng hệ thống bài tập phát triển năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến cho học sinh lớp 4****2.4.1. Nhóm bài tập hình thành nhận thức**

Nhóm bài tập này nhằm giúp học sinh nhận biết đặc điểm và yêu cầu của đoạn văn nêu ý kiến. Nội dung tập trung vào việc nhận diện đoạn văn, xác định câu chủ đề và phân tích cấu trúc cơ bản của đoạn văn nêu ý kiến.

**DẠNG 1: NHẬN DIỆN ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN**

Câu chuyện Thi nhạc của nhà văn Nguyễn Phan Hách cuốn tôi vào một thế giới đầy thú vị. Những con vật quen thuộc như ve sầu, gà trống,

đế mèn, chim họa mi,... hoá thành những nghệ sĩ tài năng. Tiếng kêu, tiếng gáy, tiếng hót của chúng gọi lên trong tâm trí người nghe những cảnh vật có âm thanh, ánh sáng, sắc màu, hương vị,... Nhân vật thầy giáo vàng anh cũng để lại ấn tượng khó quên. Việc làm và lời nói của thầy thể hiện tình yêu thương, sự trân trọng đối với học trò. Câu chuyện đã kết thúc, nhưng các nhân vật đáng yêu ấy vẫn hiện mãi trong tâm trí tôi.

(Tùng Anh)

**Bài 1. Đọc đoạn văn Thi nhạc và khoanh vào đáp án đúng:**

Đoạn văn trên thuộc kiểu nào?

A. Kể chuyện

- B. Miêu tả
- C. Nêu ý kiến

**Bài 2. Đánh dấu ✓ vào những dấu hiệu có trong đoạn văn:**

- Có câu nêu cảm nghĩ của người viết
- Có từ ngữ thể hiện cảm xúc (thú vị, khó quên,...)
- Có lí do giải thích vì sao thích
- Chỉ kể lại diễn biến câu chuyện

**Bài 3. Vì sao em khẳng định đây là đoạn văn nêu ý kiến?**

**DẠNG 2: XÁC ĐỊNH Ý KIẾN CHÍNH CỦA NGƯỜI VIẾT**

**Bài 4. Hãy đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:**

Câu chuyện Thi nhạc của nhà văn Nguyễn

Nội dung	Trả lời
Ý kiến chính	
Lí do 1	
Lí do 2	
Lí do 3	

**Bài 5: Gạch chân các từ ngữ thể hiện ý kiến trong đoạn văn sau:**

Câu chuyện Thi nhạc của nhà văn Nguyễn Phan Hách cuốn tôi vào một thế giới đầy thú vị. Những con vật quen thuộc như ve sầu, gà trống, dế mèn, chim họa mi,... hoá thành những nghệ sĩ tài năng. Tiếng kêu, tiếng gáy, tiếng hót của chúng gọi lên trong tâm trí người nghe những cảnh vật có âm thanh, ánh sáng, sắc màu, hương vị,... Nhân vật thầy giáo vàng anh cũng để lại ấn tượng khó quên. Việc làm và lời nói của thầy thể hiện tình yêu thương, sự trân trọng đối với học trò. Câu chuyện đã kết thúc, nhưng các nhân vật đáng yêu ấy vẫn hiện mãi trong tâm trí tôi.

(Tùng Anh)

**DẠNG 3: PHÂN BIỆT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỚI KIỂU KHÁC**

**Bài 6. Đọc hai đoạn văn sau và trả lời câu hỏi: Đoạn A**

Câu chuyện Thi nhạc của nhà văn Nguyễn Phan Hách cuốn tôi vào một thế giới đầy thú vị. Những con vật quen thuộc như ve sầu, gà trống, dế mèn, chim họa mi,... hoá thành những nghệ sĩ tài năng. Tiếng kêu, tiếng gáy, tiếng hót của chúng gọi lên trong tâm trí người nghe những cảnh vật có âm thanh, ánh sáng, sắc màu, hương vị,... Nhân vật thầy giáo vàng anh cũng để lại ấn tượng

Phan Hách cuốn tôi vào một thế giới đầy thú vị. Những con vật quen thuộc như ve sầu, gà trống, dế mèn, chim họa mi,... hoá thành những nghệ sĩ tài năng. Tiếng kêu, tiếng gáy, tiếng hót của chúng gọi lên trong tâm trí người nghe những cảnh vật có âm thanh, ánh sáng, sắc màu, hương vị,... Nhân vật thầy giáo vàng anh cũng để lại ấn tượng khó quên. Việc làm và lời nói của thầy thể hiện tình yêu thương, sự trân trọng đối với học trò. Câu chuyện đã kết thúc, nhưng các nhân vật đáng yêu ấy vẫn hiện mãi trong tâm trí tôi.

**a. Trong đoạn văn trên, câu nào thể hiện rõ nhất ý kiến của người viết?**

**b. Theo em, người viết cho rằng câu chuyện Thi nhạc “thú vị” vì những lí do nào?**

**c. Đọc đoạn văn và hoàn thành bảng sau:**

khó quên. Việc làm và lời nói của thầy thể hiện tình yêu thương, sự trân trọng đối với học trò. Câu chuyện đã kết thúc, nhưng các nhân vật đáng yêu ấy vẫn hiện mãi trong tâm trí tôi.

(Tùng Anh)

**Đoạn B**

“Trong câu chuyện Thi nhạc, các con vật tham gia biểu diễn. Chúng kêu, hót và thể hiện tài năng. Thầy giáo theo dõi và hướng dẫn.”

(GV

cung cấp)

a. Đoạn nào là đoạn văn nêu ý kiến?

b. Đoạn nào chỉ kể lại sự việc?

c. Theo em, điểm khác nhau giữa đoạn A và đoạn B là gì?

**2.4.2. Nhóm bài tập rèn luyện kĩ năng tìm ý**

Nhóm bài tập hướng tới phát triển tư duy lập luận cho học sinh. Các nhiệm vụ chủ yếu bao gồm xác định ý kiến, tìm lí do phù hợp và lựa chọn dẫn chứng gắn với trải nghiệm thực tế.

Chẳng hạn để giúp học sinh viết được đoạn văn với đề bài “Viết đoạn văn nêu lí do yêu thích một câu chuyện về tình cảm gia đình mà em đã đọc hoặc đã nghe”, chúng tôi xây dựng các dạng bài tập sau:

**DẠNG 1: XÁC ĐỊNH Ý KIẾN CÁ NHÂN**

**Bài 1. Em hãy suy nghĩ và trả lời các câu hỏi sau:**

a. Em thích câu chuyện nào nói về tình cảm gia đình?

b. Câu chuyện đó em đã đọc hay được nghe kể?

**Bài 2. Dựa vào câu chuyện đã chọn, em hãy viết một câu thể hiện ý kiến của mình.**

Yêu cầu: Câu văn phải thể hiện rõ thái độ (thích/án tượng). Nêu được tên câu chuyện đã chọn.

Bài 3. Điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh câu văn sau:

Em rất.....câu chuyện ..... vì .....

### **DẠNG 2: TÌM VÀ PHÁT TRIỂN LÍ DO**

**Bài 4. Vì sao em yêu thích câu chuyện đó? Hãy lựa chọn những lí do phù hợp và có ý nghĩa:**

- Câu chuyện giàu cảm xúc
- Nhân vật hiếu thảo, đáng quý
- Nội dung gần gũi với cuộc sống
- Có chi tiết khiến em xúc động
- Câu chuyện dài

**Bài 5. Hãy viết lại các lí do em đã chọn thành câu văn hoàn chỉnh:**

**Bài 6. Sắp xếp các câu sau và viết thành đoạn văn hợp lí:**

- a. Câu chuyện rất cảm động và ý nghĩa.
- b. Em rất thích câu chuyện này.
- c. Nhân vật trong truyện rất hiếu thảo.

### **DẠNG 3: LỰA CHỌN DẪN CHỨNG PHÙ HỢP**

**Bài 7. Em hãy nêu một chi tiết trong câu chuyện giúp làm rõ lí do em yêu thích.**

**Bài 8. Điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh đoạn văn:**

Em rất ...câu chuyện .....

vì.....

..... Đặc biệt,  
Chi tiết này cho thấy

.....

#### *2.4.3. Nhóm bài tập viết đoạn văn hoàn chỉnh*

Nhóm bài tập này giúp học sinh vận dụng các kĩ năng đã hình thành để tạo lập đoạn văn nêu ý kiến hoàn chỉnh. Học sinh thực hành viết theo gợi ý, theo đề mở hoặc theo các tình huống gần gũi trong đời sống.

Cụ thể với đề bài “Viết đoạn văn nêu lí do yêu thích một câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe” ở trên, chúng tôi tiếp tục xây dựng các dạng bài tập sau nhằm giúp học sinh viết đoạn văn hoàn chỉnh.

### **DẠNG 1: RÈN VIẾT TỪNG THÀNH PHẦN CỦA ĐOẠN VĂN**

**Bài 1. Viết 1–2 câu giới thiệu câu chuyện và nêu nhận xét chung của em.**

Gợi ý: Em thích câu chuyện nào?

Điều gì khiến em ấn tượng về câu chuyện đó?

**Bài 2. Viết 4–5 câu nêu rõ lí do em yêu thích câu chuyện, kèm theo chi tiết minh họa cụ thể.**

Gợi ý: Nhân vật có gì đáng quý?

Chi tiết nào khiến em xúc động?

Bài 3. Viết 1– 2 câu khẳng định lại suy nghĩ, cảm nhận của em qua câu chuyện mà em chọn.

### **DẠNG 2: VIẾT ĐOẠN VĂN HOÀN CHỈNH**

**Bài 4. Sắp xếp các câu sau và tạo thành đoạn văn hoàn chỉnh:**

- a. Hai anh em luôn yêu thương và chăm sóc bà.
- b. Em rất yêu thích câu chuyện Bà cháu.
- c. Tình cảm gia đình trong truyện thật cảm động.
- d. Câu chuyện giúp em hiểu hơn về ý nghĩa của tình thân.

**Bài 5. Viết một đoạn văn nêu ý kiến, đảm bảo:**

Yêu cầu: + Có câu mở đoạn nêu ý kiến

+ Có lí do và dẫn chứng

+ Có câu kết đoạn

#### *2.4.4. Nhóm bài tập chỉnh sửa và hoàn thiện*

Nhóm bài tập nhằm phát triển năng lực tự đánh giá và điều chỉnh sản phẩm viết. Học sinh được hướng dẫn phát hiện lỗi, chỉnh sửa đoạn văn và tham gia đánh giá bài viết của bản thân và bạn học.

### **DẠNG 1: TIẾP NHẬN NHẬN XÉT VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ**

**Bài 1. Sau khi nghe nhận xét chung của giáo viên, em hãy hoàn thành:**

Điều em làm tốt trong bài viết: .....

.....

Điều em cần sửa hoặc bổ sung: .....

.....

### **Bài 2. Đọc lại đoạn văn của em và trả lời câu hỏi:**

a. Câu nào là câu nêu ý kiến trong đoạn văn của em?

b. Em đã đưa ra mấy lí do? Nêu những lí do trong đoạn văn của em.

c. Em đã có dẫn chứng cụ thể chưa? Nêu dẫn chứng trong đoạn văn của em.

### **DẠNG 2: HỌC TẬP TỪ BÀI VIẾT CỦA BẠN**

**Bài 3. Đọc bài của bạn và trả lời các câu hỏi sau:**

a. Bài của bạn có điểm gì hay?

b. Em muốn học điều gì từ bài viết đó?

### **DẠNG 3: TỰ ĐIỀU CHỈNH VÀ HOÀN THIỆN CUỐI CÙNG**

**Bài 4. Sau khi hoàn thiện, em hãy:**

Gạch chân câu nêu ý kiến

Khoanh tròn các lí do

Gạch dưới dẫn chứng

Sửa lại câu chưa rõ

### 2.5. Vận dụng trong dạy học

Hệ thống bài tập được tích hợp vào tiến trình dạy học viết đoạn văn nêu ý kiến theo các bước: khởi động và xác định nhiệm vụ – chuẩn bị viết – viết đoạn văn – chỉnh sửa và đánh giá.

Việc sử dụng các bài tập vào dạy học theo tiến trình trong tiết dạy viết đoạn văn giúp học sinh từng bước hình thành và phát triển kỹ năng viết một cách có hệ thống, đồng thời nâng cao tính chủ động và hiệu quả trong quá trình học tập.

### III. KẾT LUẬN

Hệ thống bài tập phát triển năng lực viết đoạn văn nêu ý kiến là phương tiện hiệu quả nhằm hình thành và nâng cao năng lực viết cho học sinh lớp 4. Tuy nhiên, để hệ thống bài tập phát

huy hiệu quả trong thực tiễn dạy học, giáo viên cần linh hoạt vận dụng phù hợp với đặc điểm nhận thức, trình độ của học sinh cũng như điều kiện tổ chức dạy học cụ thể. Với hệ thống bài tập được thiết kế theo tiến trình từ nhận thức đến vận dụng và hoàn thiện, tích hợp giữa luyện viết với tư duy lập luận và trải nghiệm thực tiễn sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học viết đoạn văn nêu ý kiến cho học sinh tiểu học. Đồng thời, việc triển khai hiệu quả hệ thống bài tập sẽ giúp học sinh phát triển khả năng diễn đạt rõ ràng, logic, từng bước hình thành tư duy phản biện và năng lực giao tiếp bằng ngôn ngữ viết, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018a). *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tiếng Việt (Ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT)*. Hà Nội.

Đỗ Ngọc Thống, Đỗ Xuân Thảo, Phan Thị Hồ Điệp, Lê Phương Nga (2022). *Dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.

Nguyễn Thị Hạnh (2020). *Phát triển năng lực tạo lập văn bản cho học sinh tiểu học*. Tạp chí Giáo dục, 18, 11–13.

Lê Phương Nga (2022). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

Nguyễn Trí (2003). *Luyện tập văn bản trong dạy học Tiếng Việt*. NXB Giáo dục.

Nhữ Thị Vân (2014–2015). *Biện pháp rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn cho học sinh tiểu học*. Tạp chí Giáo dục.

Hồ Thị Minh Châu (2023). *Xây dựng hệ thống bài tập rèn luyện kỹ năng viết cho học sinh lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực*. Luận văn thạc sĩ, ĐHSP – ĐH Đà Nẵng.

Đỗ Xuân Thảo & Ma Thị Diệp Linh (2024). *Xây dựng hệ thống bài tập phát triển năng lực viết sáng tạo văn kể chuyện theo đặc điểm thể loại ở tiểu học*. Tạp chí Giáo dục, 24(24), 32–37.

Nguyễn Thị Ly Kha & Trịnh Cam Ly (2022). *Biện pháp rèn kỹ năng viết đoạn văn theo hướng phát triển năng lực*. Tạp chí Khoa học Giáo dục.

Nguyễn Trí (2003). *Luyện tập văn bản trong dạy học Tiếng Việt*. NXB Giáo dục.

Đỗ Hữu Châu (2007). *Ngữ dụng học*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.